

PHỤ LỤC I
DANH MỤC PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HOÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH DÂN TỘC, TÔN GIÁO THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai)

Stt	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đề xuất	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH - LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG TÔN GIÁO				
1	1.012655	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho nhóm người nước ngoài sinh hoạt tôn giáo tập trung	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” xuống còn “22 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” (giảm 23 ngày).	Kiến nghị Chính phủ sửa đổi điểm 2, mục II, Phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 01 mục II mục B phần II Quyết định số 364/QĐ-BDTTG ngày 24/6/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
2	1.012660	Thủ tục đề nghị cho người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” xuống còn “22 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” (giảm 23 ngày).	Kiến nghị Chính phủ sửa đổi điểm 2, Mục III, Phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 02 mục II mục B phần II Quyết định số 364/QĐ-BDTTG ngày 24/6/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ

Stt	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đề xuất	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa
				thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
3	1.012672	Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” xuống còn “30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” (giảm 30 ngày).	Kiến nghị sửa đổi điểm b, khoản 3, Điều 22 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 03 phần II mục B phần II Quyết định số 364/QĐ-BDTTG ngày 24/6/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
4	1.012664	Thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ” xuống còn “15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ” (giảm 15 ngày).	Kiến nghị sửa đổi khoản 2, Điều 24 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 02 mục II mục B phần II Quyết định số 134/QĐ-BDTTG ngày 28/3/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
5	1.012659	Thủ tục đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc người chưa được xóa án tích	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ” xuống còn “15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ” (giảm 15 ngày).	Kiến nghị sửa đổi khoản 2, Điều 35 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 04 mục II mục B phần II Quyết định số 134/QĐ-BDTTG ngày 28/3/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
6	1.012658	Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” xuống	Kiến nghị sửa đổi khoản 3, Điều 47 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 05 mục II mục B phần II Quyết định số 134/QĐ-BDTTG ngày

Stt	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đề xuất	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa
			còn “15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” (giảm 15 ngày).	28/3/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
7	1.012656	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” xuống còn “15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” (giảm 15 ngày).	Kiến nghị Chính phủ sửa đổi khoản 4, Điều 8 Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật tín ngưỡng, tôn giáo. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 07 mục II mục B phần II Quyết định số 134/QĐ-BDTTG ngày 28/3/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
8	1.012653	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” xuống còn “15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” (giảm 15 ngày).	Kiến nghị Chính phủ sửa đổi khoản 4, Điều 8 Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật tín ngưỡng, tôn giáo. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 08 mục II mục B phần II Quyết định số 134/QĐ-BDTTG ngày 28/3/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
9	1.012646	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” xuống còn “15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” (giảm 15 ngày).	Kiến nghị sửa đổi điểm a, khoản 3, Điều 48, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 11 mục II mục B phần II Quyết định số 134/QĐ-BDTTG ngày 28/3/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

Stt	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đề xuất	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa
10	1.014339	Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” xuống còn “15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” (giảm 15 ngày).	Kiến nghị Chính phủ sửa đổi khoản 3, Điều 10 Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật tín ngưỡng, tôn giáo. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 02 mục A phần II Quyết định số 660/QĐ-BDTTG ngày 18/9/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
11	1.012641	Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” xuống còn “30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” (giảm 30 ngày).	Kiến nghị Chính phủ sửa đổi Điểm a, Khoản 3, Điều 11 Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật tín ngưỡng, tôn giáo. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 05 mục II mục B phần II Quyết định số 364/QĐ-BDTTG ngày 24/6/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
12	1.012639	Thủ tục đề nghị tự giải thể của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 45 ngày xuống còn 22 ngày (giảm 23 ngày).	Kiến nghị Chính phủ sửa đổi điểm a, khoản 4, Điều 14 Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật tín ngưỡng, tôn giáo. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 06 phần II mục B phần II Quyết định số 364/QĐ-BDTTG ngày 24/6/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

Stt	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đề xuất	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa
13	1.012637	Thủ tục đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 45 ngày xuống còn 22 ngày (giảm 23 ngày).	Kiến nghị Chính phủ sửa đổi điểm a, khoản 4, Điều 14 Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật tín ngưỡng, tôn giáo. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 07 phần II mục B phần II Quyết định số 364/QĐ-BDTTG ngày 24/6/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
14	1.012632	Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” xuống còn “30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” (giảm 30 ngày).	Kiến nghị sửa đổi điểm a, khoản 3, Điều 19 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 08 phần II mục B phần II Quyết định số 364/QĐ-BDTTG ngày 24/6/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
15	1.012628	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ” xuống còn “10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ” (giảm 10 ngày).	Kiến nghị sửa đổi khoản 6, Điều 34 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 10 phần II mục B phần II Quyết định số 364/QĐ-BDTTG ngày 24/6/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
16	1.012607	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “30 ngày kể từ ngày nhận đủ	Kiến nghị sửa đổi điểm b, khoản 3, Điều 45 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016.

Stt	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đề xuất	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa
		đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	hồ sơ đề nghị hợp lệ” xuống còn “15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ” (giảm 15 ngày).	Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 11 mục II mục B phần II Quyết định số 364/QĐ-BDTTG ngày 24/6/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
17	1.012606	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “30 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đề nghị hợp lệ” xuống còn “15 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đề nghị hợp lệ” (giảm 15 ngày).	Kiến nghị sửa đổi điểm b, khoản 3, Điều 46 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 12 mục II mục B phần II Quyết định số 364/QĐ-BDTTG ngày 24/6/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
18	1.012605	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	Đề xuất giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ “30 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đề nghị hợp lệ” xuống còn “15 ngày kể từ ngày nhận đủ văn bản đề nghị hợp lệ” (giảm 15 ngày).	Kiến nghị sửa đổi điểm b, khoản 3, Điều 46 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016. Kiến nghị Bộ Dân tộc và Tôn giáo sửa đổi điểm d, thủ tục số 13 mục II mục B phần II Quyết định số 364/QĐ-BDTTG ngày 24/6/2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

Ghi chú:

+ Đối với ngày 22 ngày làm việc/ tháng (8 giờ/ngày): Thu nhập bình quân đầu người/tháng tỉnh Đồng Nai theo Cục Thống kê Đồng Nai năm 2025 (<https://thongke.dongnai.gov.vn/>): 150.860.000 đồng/1 người/1 năm = 150.860.000/12 tháng = 12.571.666 đồng/tháng = 571.439 đồng/ngày= 71.429/giờ.

+ Đối với ngày 30 ngày/ tháng (8 giờ/ngày): Thu nhập bình quân đầu người/tháng tỉnh Đồng Nai theo Cục Thống kê Đồng Nai năm 2025 (<https://thongke.dongnai.gov.vn/>): 150.860.000 đồng/1 người/1 năm = 150.860.000/12 tháng = 12.571.666 đồng/tháng = 419.055 đồng/ngày= 52.382 đồng/giờ